

Số: 215/QĐ-THNB

Mường Thanh, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán tạm cấp kinh phí lần 5 chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thuộc Phường Mường Thanh năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán, hội đồng sự phạm nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tạm cấp kinh phí lần 5 chi thường xuyên ngân sách cho các cơ quan, đơn vị thuộc Phường Mường Thanh năm 2025.

(Theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.KT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Khánh Tùng

Số: 143 /QĐ-UBND

Mường Thanh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 5)
năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MƯỜNG THANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 3018/TB-STC ngày 22/9/2025 của Sở Tài chính về việc tạm cấp chi ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập (đợt 3), năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mường Thanh tại tờ trình số 168 /TTr-KTHT&ĐT ngày 26 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 5) năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh (Phần chưa phân bổ tại Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Mường Thanh), cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí tạm cấp là: **4.734,124 triệu đồng** (bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm ba mươi tư triệu một trăm hai mươi tư nghìn đồng chẵn) cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh, trong đó:

- Tạm cấp 2.644 triệu đồng cho các đơn vị thực hiện chi thường xuyên
- Chưa phân bổ 2.090,124 triệu đồng

(chi tiết theo biểu đính kèm).

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi, gồm:

- Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương;
- Chi nghiệp vụ phí và công vụ phí;

Số: 143 /QĐ-UBND

Mường Thanh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 5)
năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MƯỜNG THANH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 3018/TB-STC ngày 22/9/2025 của Sở Tài chính về việc tạm cấp chi ngân sách địa phương cho các xã, phường mới thành lập (đợt 3), năm 2025;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Mường Thanh tại tờ trình số 168 /TTr-KTHT&ĐT ngày 26 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (đợt 5) năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh (Phần chưa phân bổ tại Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Mường Thanh), cụ thể như sau:

1. Tổng kinh phí tạm cấp là: **4.734,124 triệu đồng** (bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm ba mươi tư triệu một trăm hai mươi tư nghìn đồng chẵn) cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh, trong đó:

- Tạm cấp 2.644 triệu đồng cho các đơn vị thực hiện chi thường xuyên
- Chưa phân bổ 2.090,124 triệu đồng

(chi tiết theo biểu đính kèm).

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi, gồm:

- Chi lương và các khoản có tính chất tiền lương;
- Chi nghiệp vụ phí và công vụ phí;

- Chi phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã;
- Chi chính sách an sinh xã hội (đảm bảo xã hội);
- Chi các nhiệm vụ thật sự cần thiết khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực X thực hiện tạm cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thuộc phường Mường Thanh để triển khai các nhiệm vụ, hoạt động thường xuyên; đồng thời thực hiện điều chỉnh dự toán sau khi dự toán chi ngân sách chính thức được HĐND tỉnh phê duyệt và giao cho Phường.

2. Các cơ quan, đơn vị được tạm cấp kinh phí chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán nguồn kinh phí được tạm cấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND&UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hưng

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1143904	821	161	13	150.000.000	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					150.000.000	
+	KP tuyên truyền, trang trí khánh tiết phục vụ ĐH Đảng bộ phường	1143904	821	161	12	150.000.000	
III	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO					175.000.000	
1	Trường Mầm non Hoa Sen					15.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1118308	822	071	13	15.000.000	
2	Trường MN Nam Thanh					15.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1118308	822	071	13	15.000.000	
3	Trường Mầm non Hoa Mơ					15.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1104965	822	071	13	15.000.000	
4	Trường Mầm non Noong Bua					15.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1031212	822	071	13	15.000.000	
5	Trường Mầm non Thanh Xương					20.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1096023	822	071	13	20.000.000	
6	Trường Tiểu học Nam Thanh					20.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029632	822	072	13	20.000.000	
7	Trường Tiểu học Noong Bua					20.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1031115	822	072	13	20.000.000	
8	Trường Tiểu học số 1 Thanh Xương					15.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1095987	822	072	13	15.000.000	
9	Trường THCS Nam Thanh					20.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029636	822	073	13	20.000.000	
10	Trường THCS Him Lam					20.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1029783	822	073	13	20.000.000	
VI	DỰ TOÁN CHƯA PHÂN BỐ					2.090.124.000	đã bao gồm cả trường TH&THCS thanh xương chưa phân bổ do chưa có mã QHNS

BIỂU CHI TIẾT

**Tạm cấp kinh phí chi thường xuyên cho các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp
thuộc UBND phường Mường Thanh (Đợt 5) năm 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Mường Thanh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Mã quan hệ ngân sách	Chương	Khoản	Mã nguồn	Dự toán tạm cấp	Ghi chú
	TỔNG CỘNG					4.734.124.000	
I	Quản lý hành chính					2.169.000.000	
1	Văn phòng Đảng ủy phường Mường Thanh					455.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143908	819	351	13	315.000.000	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					140.000.000	
+	<i>Kinh phí chuẩn bị đại hội Đảng bộ phường</i>	<i>1143908</i>	<i>819</i>	<i>351</i>	<i>12</i>	<i>140.000.000</i>	
2	Ủy ban MTTQ phường					260.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143902	820	361	13	130.000.000	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					130.000.000	
+	<i>Đại hội mặt trận Tổ quốc</i>	<i>1143902</i>	<i>820</i>	<i>361</i>	<i>12</i>	<i>20.000.000</i>	
+	<i>Đại hội Cựu chiến binh</i>	<i>1143902</i>	<i>820</i>	<i>361</i>	<i>12</i>	<i>50.000.000</i>	
+	<i>Đại hội Hội phụ nữ</i>	<i>1143902</i>	<i>820</i>	<i>361</i>	<i>12</i>	<i>20.000.000</i>	
+	<i>Đại hội Hội Nông dân</i>	<i>1143902</i>	<i>820</i>	<i>361</i>	<i>12</i>	<i>20.000.000</i>	
+	<i>Đại hội Đoàn thanh niên</i>	<i>1143902</i>	<i>820</i>	<i>361</i>	<i>12</i>	<i>20.000.000</i>	
3	Văn phòng HDND và UBND phường					360.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143907	830	341	13	360.000.000	
4	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị phường					870.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143905	831	341	13	270.000.000	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					600.000.000	
+	<i>Sự nghiệp kinh tế (điện chiếu sáng...)</i>	<i>1143905</i>	<i>831</i>	<i>312</i>	<i>12</i>	<i>600.000.000</i>	
5	Phòng Văn hóa xã hội phường					144.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1143906	832	341	13	100.000.000	
-	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					44.000.000	
+	<i>Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo quy định</i>	<i>1143906</i>	<i>832</i>	<i>398</i>	<i>12</i>	<i>44.000.000</i>	
6	Trung tâm phục vụ hành chính công					80.000.000	
-	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1143903	833	341	13	80.000.000	
II	SỰ NGHIỆP KINH TẾ					300.000.000	
1	Trung tâm dịch vụ tổng hợp					300.000.000	